

Bản án số: 88/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích và ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Phùng B, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1996; nơi sinh: Xã T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Phú; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, con bà Ngô Thị L1; vợ, con: Chưa có tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh P đến nay, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại tuyến đường liên xã V đi xã T thuộc địa phận thôn H, xã V, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an xã V, tỉnh Phú Thọ đang tuần tra làm nhiệm vụ thì phát hiện anh Vũ Đức P, sinh năm 2006, trú tại thôn E, xã T, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19AA- 92920, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn đỏ chở sau là Nguyễn Phùng B, không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông nên yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Do lo sợ khi bị bắt sẽ bị phạt tiền nên anh P không dừng lại mà điều khiển xe chạy ra đường Trục trung tâm hướng đi QL2A, khi tổ công tác Công an xã V đuổi kịp, anh P bỏ xe ở rệ đường rồi bỏ chạy, B chạy xuống cánh đồng cách

đường lớn khoảng 500m về hướng thôn H, xã V thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Tại đây, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ ở tay trái của B đang cầm 01 túi nilon, loại túi zip không màu chứa các hạt tinh thể màu trắng và viên nén màu đỏ, B khai nhận đây là ma túy của B vừa mua về để sử dụng. Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

- T tại tay trái của B đang cầm 01 túi nilon, loại túi zip không màu kích thước 5.5cm x 4cm, bên trong túi này có 05 túi zip nhỏ không màu, kích thước 1cm x 1cm, trong mỗi túi nhỏ trên đều chứa 01 viên dạng tròn màu đỏ và các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, B khai nhận đó là túi ma túy đá của B vừa mua được với giá 1.800.000đ để sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong trong 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A1.

- Tạm giữ của anh P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu sơn đỏ đã cũ gắn BKS: 19AA- 92920

Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã V đã báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã phối hợp với Trạm y tế xã V tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Phùng B bằng biện pháp test nhanh chất ma túy trong nước tiểu bằng que test. Kết quả xét nghiệm xác định mẫu nước tiểu của B dương tính với chất ma túy Methamphetamine

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 4847, khám xét chỗ ở của Nguyễn Phùng B tại thôn B, xã T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật tài liệu gì

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra quyết định trưng cầu giám định số 12770 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 có phải chất ma túy không? Nếu có thì là chất ma túy gì? Khối lượng chất ma túy là bao nhiêu?

Ngày 24/12/2025, Phòng K Công an tỉnh P có bản kết luận giám định số 4030, kết luận:

Các tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,3542g (Không phẩy ba năm bốn hai gam, không kể bao bì)

05 (năm) viên nén màu đỏ có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,4957g (Không phẩy bốn chín năm bảy gam, không kể bao bì).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

H lại đối tượng giám định A1 (TT) = 0,3190gam; A1 đỏ = 0,4550gam mẫu còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói trong cùng một hộp giấy được niêm phong theo quy định, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIB, STT 267, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/01/2026 thay thế Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận giám định trên cho B biết, nhận được thông báo B không có ý kiến thắc mắc gì. (Bút lục 38).

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22/12/2025, Nguyễn Phùng B đang ở nhà thì gọi điện thoại cho anh Vũ Đức P chở đi đến khu vực xã V, tỉnh Phú Thọ để chơi. Sau đó, anh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19AA- 92920, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn đỏ đến đón B. Trên đường đi B bảo anh P đi theo hướng đường Trục trung tâm hướng đi từ xã T đến xã V, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến đoạn đường Q thuộc địa phận thôn A, xã V thì B có nhu cầu sử dụng ma túy, qua bạn bè xã hội B biết tại khu vực thôn T, xã V có người bán ma túy nên bảo anh P dừng xuống rệ đường và cho B mượn xe mô tô đi có việc (B không nói cho anh P biết việc đi mua ma túy) thì anh P đồng ý. B điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thôn T, xã V, tỉnh Phú Thọ thì gặp một nam thanh niên khoảng 35 tuổi có biểu hiện giống người bán ma túy. B đi đến hỏi mua 05 túi ma túy đá và 05 viên ma túy ngựa thì được nam thanh niên này đồng ý và bán với giá 1.800.000đ. Sau đó, B lấy trong túi áo trước ngực bên phải đang mặc số tiền 1.800.000 đồng của mình đưa cho nam thanh niên, người này cầm lấy tiền rồi đi xuống dưới rệ bờ ruộng gần đó. Khoảng 03 phút sau người này quay lại đưa cho B 01 túi nilon, loại túi zip không màu kích thước 5,5cm x 04cm, bên trong túi này có 05 túi zip nhỏ không màu, kích thước 01cm x 01cm, trong mỗi túi zip nhỏ trên đều chứa 01 viên ma túy dạng tròn màu đỏ và các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. B cầm số ma túy này ở tay trái rồi điều khiển xe quay lại chỗ anh P đang đứng đợi, rồi đi về. Khoảng 13 giờ 20 phút khi anh P chở B đi về đến đoạn đường liên xã V đi xã T thuộc địa phận thôn H, xã V, tỉnh Phú Thọ thì lực lượng Công an xã V, tỉnh Phú Thọ phát hiện sự việc Nguyễn Phùng B tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 38/CT – VKSYL ngày 31 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Phùng B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Phùng B từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập và mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật và bao gói được hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phùng B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10. Nguyễn Phùng B khai nhận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại tuyến đường liên xã V đi xã T thuộc địa phận thôn H, xã V, tỉnh Phú Thọ. B có hành vi tàng trữ trái phép 0,3542 gam ma túy đá loại Methamphetamine và 0,4957 gam ma túy dạng viên nén loại Methamphetamine có tổng khối lượng ma túy là 0,8499g loại Methamphetamine trên người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh P phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 19AA-92920.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh P; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phùng B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển,

trao đổi các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 đó là thành khẩn khai báo. Tuy trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng bản thân bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, tu chí làm ăn mà chơi bời, sa đọa, rơi vào con đường nghiện hút; hành vi phạm tội của bị cáo góp phần làm cho tệ nạn ma túy gia tăng gây hiểm họa cho toàn xã hội, nghiện hút ma túy có thể nảy sinh ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, cưỡng đoạt tài sản,... Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng chống đối với loại tội phạm này.

[6] Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên, B còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 20/12/2025, cụ thể: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/12/2025, khi B đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên đi bộ ra khu vực gần đường Q thuộc xã V, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi B gặp 01 người nam giới cao khoảng 1m65, mặc quần đen, áo đen, đeo khẩu trang (không rõ nhân thân lai lịch) giống người có biểu hiện nghiện ma túy nên hỏi mua 200.000đ tiền ma túy đá thì người này đồng ý và đưa cho B 01 túi ma túy đá đựng trong túi nhựa màu trắng. Sau khi mua được ma túy, B đi đến cánh đồng thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ (không nhớ địa chỉ cụ thể) rồi lấy ma túy đá ra sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong B vứt bỏ túi nhựa đựng ma túy và đi về nhà. Quá trình điều tra xác định B không phải đối tượng đang trong thời gian cai nghiện ma túy hoặc điều trị các chất ma túy bằng thuốc thay thế, không thuộc trường hợp quản lý sau cai nghiện ma túy, không thuộc trường hợp đang trong thời hạn sau 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, không trong trường hợp đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Do đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B vào ngày 20/12/2025 không cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

[7] Đối với anh Vũ Đức P quá trình điều tra xác định: Do Nguyễn Phùng B không có phương tiện đi lại nên đã nhờ anh P điều khiển xe mô tô để chở B đi chơi. Trên đường đi B mượn xe mô tô của anh P để đi mua ma túy, khi mượn xe B không nói cho anh P mục đích mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Đối với nam thanh niên cao khoảng 1m65, mặc quần đen, áo đen, đeo khẩu trang bán ma túy cho B vào ngày 20/12/2025 tại khu vực gần đường Q thuộc xã V, tỉnh Phú Thọ và nam thanh niên khoảng 35 tuổi có đặc điểm dáng người gầy, đội mũ le, đeo khẩu trang bán ma túy cho B vào ngày 22/12/2025 tại

thôn T, xã V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được thanh niên trên nên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ B là con nghiện không có nghề nghiệp và mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại. Đối với túi nhựa đựng ma túy vào ngày 20/12/2025, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa thu giữ được nên tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ, đã cũ gắn biển kiểm soát 19AA-92920, số khung: RLHJA3934SY178367, số máy: JA70E1103133 tạm giữ của anh P. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh P, anh P sử dụng làm phương tiện đi lại, không sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P. Nhận lại tài sản anh P không có ý kiến thắc mắc gì.

[12] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phùng B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/12/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2026, giữa Cơ quan điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phùng B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND tỉnh Phú Thọ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THA HS CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10 – Phú Thọ;
- UBND xã Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS,VP.

Trần Thị Lan

